

Số: 3644/BHXH-BT

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2014

V/v thu BHXH tự nguyện, BHYT của
đối tượng tự đóng qua Bưu điện

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố, thành phố
trực thuộc Trung ương

Căn cứ Khoản 13, Điều 2 Nghị định số 05/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; kết quả thí điểm thu BHXH tự nguyện, BHYT tự nguyện qua hệ thống Bưu điện theo Công văn số 10706/VPCP-KTTH ngày 19/12/2013 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm thu BHXH tự nguyện, BHYT tự nguyện qua hệ thống Bưu điện, BHXH Việt Nam tổ chức triển khai thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng 100% mức đóng hoặc được ngân sách hỗ trợ một phần mức đóng (trừ học sinh, sinh viên) (sau đây gọi chung là đối tượng tự đóng) qua hệ thống Bưu điện trên phạm vi toàn quốc và yêu cầu BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là BHXH tỉnh) thực hiện một số nội dung sau:

1. Phối hợp với Bưu điện tỉnh

1.1. Khảo sát, đánh giá số điểm giao dịch bưu điện có đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực làm Điểm thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng; đảm bảo mỗi xã, phường, thị trấn có tối thiểu một Điểm thu và đảm bảo cơ sở vật chất theo quy định và phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

1.2. Tổ chức ký hợp đồng Đại lý thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng và tổ chức triển khai việc thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện trên địa bàn tỉnh theo các quy định tại Hợp đồng cung ứng dịch vụ thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện giữa BHXH Việt Nam với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.

1.3. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về chế độ, chính sách BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng và thực hiện thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng trên địa bàn tỉnh qua hệ thống bưu điện.

1.4. Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn quy trình, nghiệp vụ thu, cấp sổ BHXH, thẻ BHYT đối với đội ngũ nhân viên bưu điện làm nhiệm vụ thu BHXH, BHYT; Cấp thẻ Đại lý thu cho nhân viên bưu điện đã qua lớp đào tạo, bồi dưỡng theo đúng quy định của BHXH Việt Nam;

1.5. Hướng dẫn, giải quyết kịp thời vướng mắc trong tổ chức triển khai công tác thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Báo cáo các cấp ủy, đảng, chính quyền địa phương chủ trương của Ngành về việc mở rộng thực hiện thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng trên địa bàn tỉnh qua hệ thống bưu điện.

2.2. Căn cứ kế hoạch BHXH Việt Nam giao và số đối tượng có tiềm năng trên địa bàn, giao chỉ tiêu thu và phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng cho Bưu điện tỉnh, Bưu điện quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là huyện) và các Điểm thu.

2.3. Có biện pháp để các Đại lý thu hoạt động bình đẳng, cạnh tranh lành mạnh trên một địa bàn xã, phường.

2.4. Thường xuyên kiểm tra, giám sát nhân viên bưu điện tại Điểm thu thực hiện quy trình, nghiệp vụ thu; sử dụng biên lai thu tiền; sổ sách, chứng từ, báo cáo; sổ BHXH, thẻ BHYT, tiền đóng BHXH, BHYT và các vấn đề liên quan đến trách nhiệm của Bưu điện theo định kỳ hoặc đột xuất, chấn chỉnh những sai sót và giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc.

2.5. Căn cứ chỉ tiêu phát triển người tham gia, cấp biên lai thu tiền; Thanh toán phí dịch vụ cho Bưu điện tỉnh kịp thời theo quy định của Hợp đồng.

2.6. Thông báo kịp thời cho Bưu điện tỉnh những thay đổi về chính sách, chế độ; những quy định nghiệp vụ của cơ quan BHXH liên quan đến hoạt động thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng.

2.7. Thông báo với đại lý thu BHXH, BHYT là cá nhân do UBND xã giới thiệu và bảo lãnh để thanh lý hợp đồng, đồng thời nắm nhu cầu và nguyện vọng của Đại lý cá nhân để đề nghị các Đại lý thu là tổ chức ưu tiên sử dụng làm nhân viên.

2.8. Để việc quản lý đối với những người đang tham gia BHXH tự nguyện và BHYT của đối tượng tự đóng không bị gián đoạn và ảnh hưởng đến quyền lợi của người tham gia, yêu cầu BHXH tỉnh, BHXH huyện phối hợp với đại lý thu của Bưu điện bàn giao, tiếp nhận hồ sơ để vận động, tuyên truyền tiếp tục tham gia theo quy định.

(Mẫu hợp đồng và hệ thống biểu mẫu gửi kèm).

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về Bảo hiểm xã hội Việt Nam để được hướng dẫn, giải quyết. *ds*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Bộ: LĐTBXH, YT, TC, TTTT;
- Tỉnh ủy, UBND các tỉnh thành phố;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- TCT Bưu điện Việt Nam (để p/h);
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, BT (02 bản). *m*



**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đỗ Văn Sinh


Mẫu số 01-ĐLT
(Ban hành theo CV số: 5649/BHXH-BT
ngày 10. / 1. 9. / 2019 của BHXH Việt Nam)

**MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN QUA LỚP BỒI DƯỠNG NHÂN VIÊN
ĐẠI LÝ THU BHXH, BHYT**

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; display: inline-block;">Ảnh 2 x 3</div> BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH.. CHỨNG NHẬN
 GIẤY CHỨNG NHẬN	Ông (Bà)..... Sinh ngày.....tháng.....năm..... Số CMTND:.....cấp ngày..... Tại..... Đã qua lớp bồi dưỡng:
Số...../BHXH	NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THU BHXH, BHYT Tại..... , ngày..... tháng..... năm..... GIÁM ĐỐC

Phôi Giấy chứng nhận có kích thước, chất liệu và hình thức như sau:

- 1. Kích thước:** Chiều dài: 130 mm; Chiều rộng: 100 mm.
- 2. Chất liệu:** sử dụng giấy Couttse, độ trắng cấp độ A; định lượng 150g/m2 theo tiêu chuẩn VN 6868/2001.
- 3. Hình thức:** nền màu trắng, ở giữa in mờ biểu tượng Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam màu xanh cô ban với những vòng tròn xung quanh lan tỏa, màu sắc giảm dần, khoảng cách từ tâm biểu tượng BHXH Việt Nam đến vòng tròn ngoài cùng là 16 mm; bên ngoài có khung viền nét đôi màu xanh cô ban.

3.1. Mặt trước: 

- Trên cùng là dòng chữ BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM màu xanh cô ban, font.Times New Roman chữ hoa đậm, cỡ chữ 12.

- Tiếp dưới in biểu tượng BHXH Việt Nam màu xanh cô ban, đường kính 20 mm, có sử dụng chất liệu phản quang chống giả.

- Tiếp dưới là hàng chữ: GIẤY CHỨNG NHẬN màu đỏ, font.Times New Roman chữ hoa đậm, cỡ chữ 16.

- Tiếp dưới là Số...../BHXH màu đen, font.Times New Roman, chữ thường, nghiêng, cỡ chữ 12, viết tắt bảo hiểm xã hội.

3.2. Mặt sau

- Trên cùng có dòng chữ "CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM" màu đen, font.Times New Roman, chữ hoa đậm, cỡ chữ 11.

- Tiếp dưới là dòng chữ "**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**" có đường kẻ chân màu đen, font.Times New Roman, chữ thường đậm, cỡ chữ 12.

- Tiếp dưới là vị trí để dán ảnh của nhân viên đại lý thu.

- Bên cạnh vị trí dán ảnh là hai dòng chữ:

+ Dòng chữ "BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH..." màu xanh cô ban, font.Times New Roman, chữ hoa đậm, cỡ chữ 11.


+ Dòng chữ "CHỨNG NHẬN" màu đỏ, font.Times New Roman, chữ hoa đậm, cỡ chữ 14.

- Tiếp dưới là các dòng chữ màu đen, font.Times New Roman, chữ thường, cỡ chữ 12.


- Tiếp dưới là dòng chữ "NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THU BHXH, BHYT" màu đỏ, font.Times New Roman, chữ thường, cỡ chữ 12.

- Tiếp dưới là dòng chữ "Tại...", màu đen, font.Times New Roman, chữ thường, cỡ chữ 12.

- Tiếp dưới là dòng chữ "ngày... tháng... năm..." màu đen, font.Times New Roman, nghiêng, cỡ chữ 11.

- Tiếp dưới là dòng chữ "GIÁM ĐỐC" màu đen, font.Times New Roman, chữ hoa đậm, cỡ chữ 11 và đóng dấu BHXH tỉnh. 

MẪU THẺ NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THU BHXH, BHYT

 2 x 3 cm	BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH...	
	THẺ NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THU BHXH, BHYT	
	Mã số	<input type="text"/>
	Ông (Bà)
	Số CMTND cấp ngày..... tại.....
	Phạm vi hoạt động
	Ngày.....tháng.....năm..... GIÁM ĐỐC	
NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý		
<p>1. Đeo thẻ khi tiếp xúc với khách hàng và mang theo CMTND.</p> <p>2. Nộp lại Thẻ cho cơ quan BHXH sau khi chấm dứt Hợp đồng đại lý.</p> <p>3. Bảo quản, giữ gìn cẩn thận, không cho người khác mượn, không sửa chữa tẩy xóa.</p> <p>4. Mất thẻ phải báo ngay cho cơ quan BHXH để được hướng dẫn giải quyết.</p>		

Phôi Mẫu thẻ nhân viên đại lý thu BHXH, BHYT có kích thước, chất liệu và hình thức như sau:

1. Kích thước: Chiều dài: 98 mm, rộng 66 mm, theo khung viền mép ngoài của thẻ (đủ để in 08 phôi thẻ Nhân viên đại lý thu BHXH, BHYT trên 01 trang, khổ giấy A4).

2. Chất liệu: sử dụng giấy trắng định lượng 200g/m², đảm bảo độ bền, độ bóng và in được ảnh của nhân viên đại lý thu BHXH, BHYT.

3. Hình thức: nền màu trắng, ở giữa in mờ biểu tượng Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam màu xanh cô ban với những vòng tròn xung quanh lan tỏa, màu sắc giảm dần, khoảng cách từ tâm biểu tượng BHXH Việt Nam đến vòng tròn ngoài cùng là 12 mm; bên ngoài có khung viền nét đôi màu xanh cô ban.

3.1. Mặt trước:

3.1.1. Tiếp giáp với lề trái của Thẻ nhân viên đại lý thu BHXH, BHYT:

- Trên cùng in biểu tượng BHXH Việt Nam màu xanh cô ban, đường kính 10 mm, có sử dụng chất liệu phản quang chống giả

- Tiếp dưới là vị trí để dán ảnh của nhân viên đại lý thu. Vị trí để dán ảnh: có khung trống, nét đơn màu đen kích thước 20mmx30mm.

3.1.2. Tiếp giáp với lề phải của thẻ nhân viên:

- Trên cùng có dòng chữ "BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH..." màu xanh cô ban, font. Times New Roman chữ hoa đậm, cỡ chữ 12.

- Tiếp dưới là dòng chữ "THẺ NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THU....." màu đỏ, font. Times New Roman chữ hoa đậm, cỡ chữ 12. Nhân viên của Đại lý thu nào ghi rõ tên Đại lý thu đó (Ví dụ: THẺ NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THU BUÙ ĐIỆN/THẺ NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THU UBND XÃ YÊN PHÚ".

- Tiếp dưới là mã số màu đen, font. Times New Roman chữ thường đậm, cỡ chữ từ 13. Số, mã số nhân viên Đại lý thu gồm 09 ký tự, chia làm 03 nhóm:

+ Nhóm thứ nhất: gồm 03 ký tự là mã huyện thuộc tỉnh, lấy theo mã huyện trong "Bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam" ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và thông báo mã số các đơn vị hành chính mới của Tổng cục Thống kê.

+ Nhóm thứ hai: gồm 04 ký tự. Trong đó, 02 ký tự đầu là Mã của loại Đại lý và 02 ký tự tiếp theo là số thứ tự của loại Đại lý thu trên địa bàn huyện.

+ Nhóm thứ ba: gồm 02 ký tự là số thứ tự nhân viên của loại Đại lý thu trên địa bàn huyện.

- Tiếp dưới là họ tên người được cấp thẻ, màu đen, font. Times New Roman, chữ hoa thường, cỡ chữ 12.

- Tiếp dưới số CMTND.....cấp ngày....tại...., chữ màu đen, font. Times New Roman thường, cỡ chữ 12.

- Tiếp dưới là "phạm vi hoạt động" ghi tên xã nếu là nhân viên Đại lý thu của xã; ghi tên huyện nếu là nhân viên của Đại lý thu có phạm vi hoạt động trên địa bàn toàn huyện, chữ màu đen, font. Times New Roman thường, cỡ chữ 12.

- Tiếp dưới là dòng chữ "ngày... tháng... năm..." màu đen, font. Times New Roman, nghiêng, cỡ chữ 11.

- Tiếp dưới là dòng chữ "GIÁM ĐỐC" màu đen, font. Times New Roman, chữ hoa đậm, cỡ chữ 11 và đóng dấu BHXH tỉnh.

3.2. Mặt sau:

- Trên cùng in dòng chữ "NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý" màu đen, font. Times New Roman chữ hoa đậm, cỡ chữ 12.

- Tiếp dưới in các dòng chữ màu đen, font. Times New Roman thường, nghiêng, cỡ chữ 10, với những nội dung sau:

1. Đeo thẻ khi tiếp xúc với khách hàng và mang theo CMTND.
2. Nộp lại Thẻ cho cơ quan BHXH sau khi chấm dứt Hợp đồng đại lý.
3. Bảo quản, giữ gìn cẩn thận, không cho người khác mượn, không sửa chữa tẩy xóa.
4. Mất thẻ phải báo ngay cho cơ quan BHXH để được hướng dẫn giải quyết.

MẪU BIỂN HIỆU ĐẠI LÝ THU BHXH, BHYT



Mẫu Biển hiệu đại lý thu BHXH, BHYT có kích thước, chất liệu và hình thức như sau:

1. **Kích thước:** Theo công thức chiều dài bằng 2,5 lần chiều rộng; trong đó kích thước nhỏ nhất có chiều dài 150 cm và chiều rộng 60cm. Tùy vị trí treo biển hiệu để chọn kích thước, cỡ chữ và logo cho phù hợp. Riêng chất liệu, hình thức, màu sắc thực hiện thống nhất.

Dưới đây là cỡ chữ đối với biển hiệu có kích thước nhỏ nhất (Chiều dài: 150 cm; Chiều rộng: 60 cm).

2. **Chất liệu:** Sử dụng và được in trên vải bạt nhựa hoặc Đê can PP ngoài trời.

3. **Hình thức:** nền màu trắng, ở giữa in mờ biểu tượng Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam màu xanh cô ban với những vòng tròn xung quanh lan tỏa, màu sắc giảm dần.

3.1. Tiếp giáp với lề trái của Biển hiệu đại lý thu BHXH, BHYT:

- Trên cùng in biểu tượng BHXH Việt Nam màu xanh cô ban.

- Tiếp dưới là dòng các dòng chữ “Điện thoại, Địa chỉ” màu đen, font. Times New Roman chữ thường, chiều cao cỡ chữ 3cm.

3.2. Tiếp giáp với lề phải của Biển hiệu đại lý thu BHXH, BHYT:

- Trên cùng có dòng chữ "BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH..." màu xanh cô ban, font. Times New Roman chữ hoa thường, chiều cao cỡ chữ 7cm.

- Tiếp dưới là dòng chữ “ĐIỆM THU” màu đỏ, font. Times New Roman chữ hoa đậm, chiều cao cỡ chữ 13cm.

- Tiếp theo là dòng chữ “BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ” màu đen, font. Times New Roman chữ thường, chiều cao cỡ chữ 10 cm.

- Tiếp dưới là dòng chữ “ĐẠI LÝ THU:...” màu đen, font. Times New chữ hoa đậm, có chiều cao cỡ chữ 5 cm. Ghi rõ tên Đại lý thu (Ví dụ: ĐẠI LÝ THU BƯU ĐIỆN).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU

HỢP ĐỒNG
ĐẠI LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN, BẢO HIỂM Y TẾ
CỦA ĐỐI TƯỢNG TỰ ĐÓNG VÀ PHÁT TRIỂN NGƯỜI THAM GIA
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN, BẢO HIỂM Y TẾ
QUA HỆ THỐNG BƯU ĐIỆN

Giữa

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH _____

Và

BƯU ĐIỆN TỈNH _____

....., ngày __ tháng __ năm 2014

HỢP ĐỒNG
ĐẠI LÝ THU THU BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN,
BẢO HIỂM Y TẾ CỦA ĐỐI TƯỢNG TỰ ĐÓNG VÀ PHÁT TRIỂN NGƯỜI
THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN, BẢO HIỂM Y TẾ
QUA HỆ THỐNG BƯU ĐIỆN

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm....., tại Bảo hiểm xã hội tỉnh.....

BÊN A: BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH...

Địa chỉ:.....

Điện thoại:Fax:

Tài khoản: Tại ngân hàng:

Mã số thuế:

Đại diện là ông (bà):

Chức vụ:

BÊN B: BƯU ĐIỆN TỈNH ...

Địa chỉ:.....

Điện thoại:Fax:

Tài khoản: Tại ngân hàng:

Mã số thuế:

Đại diện là ông (bà):

Chức vụ:

(Bên A và Bên B được gọi chung dưới đây là “Hai Bên”)

Bên A và Bên B thỏa thuận và nhất trí ký kết Hợp đồng này theo các điều khoản và điều kiện dưới đây:

Điều 1: Một số từ viết tắt và định nghĩa

1. BHXH: bảo hiểm xã hội.
2. BHYT: bảo hiểm y tế.
3. Tỉnh: tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
4. Huyện: huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.
5. Xã: xã, phường, thị trấn.

6. Thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng: Thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng 100% mức đóng hoặc được ngân sách hỗ trợ một phần mức đóng (trừ học sinh, sinh viên) và phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT.

7. Cơ quan BHXH bao gồm: 

- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội huyện.

8. Bưu điện bao gồm:

- Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam;
- Bưu điện tỉnh là các chi nhánh, đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam;
- Bưu điện huyện, thị xã hoặc tương đương là các đơn vị trực thuộc Bưu điện tỉnh.

9. Điểm thu: nơi thực hiện cung ứng dịch vụ thu tiền từ người tham gia gồm: Bưu điện huyện, Bưu cục, điểm Bưu điện - Văn hóa xã và các điểm khác mà Bưu điện sử dụng để thực hiện thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng.

10. Nhân viên bưu điện: là những người lao động được Bưu điện sử dụng để thực hiện nhiệm vụ thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện.

11. Đối tượng tự đóng BHYT: đối tượng tham gia BHYT tự đóng 100% mức đóng hoặc được ngân sách hỗ trợ một phần mức đóng (trừ học sinh, sinh viên).

12. Người tham gia: người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng 100% mức đóng hoặc được ngân sách hỗ trợ một phần mức đóng (trừ học sinh, sinh viên) theo quy định của Luật BHXH và Luật BHYT.

13. Đại lý thu: Bưu điện tỉnh làm Đại lý thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng cho BHXH tỉnh.

14. Quyết định số 1111/QĐ-BHXH: Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25/10/2011 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc ban hành Quy định quản lý thu BHXH, BHYT; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT.

15. Hợp đồng mẫu: mẫu hợp đồng đại lý thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng và phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT qua hệ thống bưu điện do BHXH Việt Nam và Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam thống nhất ban hành.

16. Sự kiện bất khả kháng: là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù các bên đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.

Điều 2: Căn cứ

Bộ Luật Dân sự số 33/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà XHCN Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành:

Luật Bảo hiểm xã hội số 71/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;

Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 14/11/2008;

Quyết định số 4857/QĐ-BHXH ngày 21/10/2008 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội địa phương;

Quyết định 249/QĐ- BTTTT ngày 18/3/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam;

Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25/10/2011 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc ban hành Quy định quản lý thu BHXH, BHYT; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT;

Hợp đồng số .../BHXHVN-BĐVN cung ứng dịch vụ thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng và phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT qua hệ thống bưu điện ngày 25/ 9/2014 giữa Bảo hiểm xã hội Việt Nam với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam;

Bảo lãnh số. .../BĐVN ngày ... tháng ... năm ... của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam cho Bưu điện tỉnh làm Đại lý thu.

Điều 3: Nội dung cung ứng dịch vụ

Bưu điện tỉnh làm Đại lý thu cho BHXH tỉnh thực hiện thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng và phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT qua hệ thống bưu điện.

1. Thực hiện công tác truyền truyền chính sách, chế độ, quy định của Nhà nước về BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng; vận động, thu tiền, lập danh sách tăng, giảm người tham gia trên địa bàn tỉnh chuyển cho cơ quan BHXH; gồm các đối tượng:


1.1. Người tham gia BHYT tự đóng 100% mức đóng hoặc được ngân sách hỗ trợ một phần mức đóng (trừ học sinh, sinh viên).

1.2. Người tham gia BHXH tự nguyện.

2. Nhận sổ BHXH, thẻ BHYT từ cơ quan BHXH trả cho người tham gia đúng thời hạn.

3. Thông báo cho người tham gia biết trước khi đến hạn đóng tiền.

Điều 4: Phạm vi cung ứng dịch vụ

Bưu điện tỉnh làm Đại lý thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng quy định tại Khoản 1 Điều 3 Hợp đồng này qua hệ thống bưu điện và phát triển người người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng trên phạm vi huyện với ... xã trên địa bàn tỉnh Danh sách các địa bàn huyện, xã tại Phụ lục 01 đính kèm Hợp đồng này. 

Điều 5: Yêu cầu cung ứng dịch vụ

Bưu điện tỉnh phải đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Tổ chức Điểm thu đến tận xã, đảm bảo mỗi xã có tối thiểu một Điểm thu, phù hợp với điều kiện của từng địa phương;
2. Các Điểm thu phải có địa điểm giao dịch ổn định, có đủ bàn ghế, các thiết bị cần thiết để quản lý tiền mặt, bố trí nhân viên bưu điện phục vụ kịp thời người tham gia đến giao dịch; có đầy đủ các biển hiệu theo quy định của BHXH Việt Nam;
3. Nhân viên bưu điện tham gia công tác thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng phải có đủ trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức và kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ; phải tham gia các khoá đào tạo do cơ quan BHXH tổ chức, được cấp thẻ đã qua lớp đào tạo theo quy định của cơ quan BHXH;
4. Thực hiện quy trình thu, nộp hồ sơ và các thủ tục biên lai, chứng từ thu của người tham gia cho cơ quan BHXH theo đúng quy định;
5. Nếu để xảy ra mất tiền trong quá trình thực hiện nhiệm vụ dù bất kỳ trường hợp nào do nguyên nhân chủ quan hay khách quan, thì Bưu điện tỉnh phải thu hồi, bồi hoàn ngay cho cơ quan BHXH hoặc người tham gia; Trường hợp đơn vị, cá nhân trực thuộc Bưu điện tỉnh làm thất lạc sổ BHXH, thẻ BHYT của người tham gia phải chịu kinh phí cấp lại sổ, thẻ và bồi thường quyền lợi bảo hiểm cho người tham gia (nếu có);
6. Thực hiện công tác phổ biến, tuyên truyền, vận động và thông tin kịp thời những thay đổi về chế độ, chính sách BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng đến người tham gia theo yêu cầu của cơ quan BHXH.

Điều 6: Quy định về thu; cấp sổ BHXH, thẻ BHYT đối với BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện

1. Mức đóng

1.1. Mức đóng BHXH tự nguyện

Mức đóng hằng tháng của người tham gia BHXH tự nguyện như sau:

Mức đóng
hằng tháng = tỷ lệ % x Mức thu nhập tháng người tham
gia BHXH tự nguyện lựa chọn

Mức thu nhập tháng người tham gia BHXH tự nguyện lựa chọn thấp nhất bằng mức lương cơ sở, cao nhất bằng 20 tháng lương cơ sở.

1.2. Mức đóng BHYT của đối tượng tự đóng

a) Mức đóng hằng tháng bằng tỷ lệ % nhân mức lương cơ sở do cá nhân tự đóng theo quy định. Trường hợp đối tượng được ngân sách hỗ trợ một phần mức đóng thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Trường hợp khi toàn bộ người có tên trong sổ hộ khẩu và đang sống chung trong một nhà tham gia BHYT cùng một thời điểm (trừ những người đã có thẻ BHYT thuộc các nhóm đối tượng khác) thì được giảm mức đóng BHYT. Phương pháp xác định giảm mức đóng BHYT của các thành viên trong hộ gia đình như sau:

- Người thứ nhất đóng bằng mức quy định;
- Người thứ hai, thứ ba, thứ tư đóng lần lượt bằng 90%, 80%, 70% mức đóng của người thứ nhất;
- Từ người thứ năm trở đi đóng bằng 60% mức đóng của người thứ nhất.

Mức đóng, giảm mức đóng được điều chỉnh theo quy định của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật BHYT số 46/2014/QH13.

2. Phương thức đóng

2.1. Phương thức đóng BHXH tự nguyện

a) Người tham gia đóng hằng tháng, quý hoặc 06 tháng một lần trên cơ sở đăng ký với cơ quan BHXH. Thời điểm đóng là: trong vòng 15 ngày đầu tháng đối với phương thức đóng hằng tháng, trong vòng 45 ngày đầu quý đối với phương thức đóng hằng quý, trong vòng 03 tháng đầu đối với phương thức đóng 06 tháng một lần.

b) Trường hợp đã đóng đủ tiền theo phương thức đóng hằng quý hoặc 6 tháng một lần, mà trong thời gian đó Chính phủ điều chỉnh mức lương cơ sở thì không phải đóng bù chênh lệch số tiền đã đóng theo mức lương cơ sở đã được điều chỉnh.

c) Trường hợp đã quá thời hạn đóng mà người tham gia BHXH tự nguyện không đóng và không có yêu cầu nhận BHXH một lần thì được xem là tạm dừng đóng. Khi tiếp tục đóng BHXH phải đăng ký lại. Thủ tục đăng ký lại thực hiện như đăng ký tham gia lần đầu và thực hiện vào tháng đầu quý.

2.2. Phương thức đóng BHYT của đối tượng tự đóng

a) Phương thức đóng

Người tham gia BHYT đóng BHYT 6 tháng hoặc 1 năm một lần. Trước khi thẻ BHYT hết thời hạn sử dụng ít nhất 10 ngày, người tự nguyện tham gia BHYT phải đóng tiền cho Điểm thu để được tính thời gian tham gia BHYT liên tục.

b) Trường hợp đã đóng đủ tiền theo phương thức đóng, mà trong thời gian đó Chính phủ điều chỉnh mức lương cơ sở thì không phải đóng bù chênh lệch số tiền đã đóng theo mức lương cơ sở đã được điều chỉnh.

Phương thức đóng BHYT được điều chỉnh theo quy định của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật BHYT số 46/2014/QH13.

3. Quy trình thu

3.1. Người tham gia

3.1.1. Người tham gia BHXH tự nguyện

a) Đăng ký lần đầu hoặc đăng ký lại sau thời gian dừng đóng:

Lập và kê khai đầy đủ Tờ khai tham gia BHXH tự nguyện (mẫu A02-TS ban hành kèm theo Quyết định 1111/QĐ-BHXH), kèm theo sổ BHXH đối với người đã tham gia BHXH trước đó gửi Điểm thu.

b) Thay đổi mức đóng, phương thức đóng

Lập 01 Đơn đề nghị thay đổi mức đóng, phương thức đóng (mẫu D01-TS ban hành kèm theo Quyết định 1111/QĐ-BHXH) kèm theo sổ BHXH gửi Điểm thu.

c) Nộp tiền cho nhân viên bưu điện tại Điểm thu theo phương thức đã đăng ký.

3.1.2. Người tham gia BHYT của đối tượng tự đóng

a) Lập 01 Tờ khai tham gia BHYT (Mẫu A03-TS ban hành kèm theo Quyết định 1111/QĐ-BHXH); bản sao Sổ hộ khẩu hoặc giấy đăng ký tạm trú đối với trường hợp tham gia theo hộ gia đình được giảm mức đóng BHYT.

b) Nộp tiền cho nhân viên bưu điện tại Điểm thu theo phương thức đã đăng ký.

3.2. Nhân viên bưu điện tại Điểm thu

a) Tiếp nhận hồ sơ, tờ khai của người tham gia, kiểm tra, đối chiếu và hướng dẫn người tham gia kê khai tờ khai tham gia BHXH tự nguyện (mẫu A02-TS ban hành kèm theo Quyết định 1111/QĐ-BHXH) đối với người tham gia BHXH tự nguyện, tờ khai tham gia BHYT (mẫu A03-TS ban hành kèm theo Quyết định 1111/QĐ-BHXH) đối với người tham gia BHYT của đối tượng tự đóng.

b) Lập danh sách người tham gia BHXH tự nguyện (mẫu D05-TS ban hành kèm theo Quyết định 1111/QĐ-BHXH), người chỉ tham gia BHYT (mẫu D03-TS ban hành kèm theo Quyết định 1111/QĐ-BHXH), tính số tiền phải nộp theo phương thức đã đăng ký, thu tiền, cấp biên lai thu tiền cho người tham gia theo mẫu quy định.

c) Nộp hồ sơ, số tiền đã thu cho Bưu điện huyện.

d) Nhận sổ BHXH, thẻ BHYT từ Bưu điện huyện trả cho người tham gia.

e) Mở sổ theo dõi người tham gia theo từng đối tượng; sổ giao nhận sổ BHXH, thẻ BHYT và các thông tin về đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng.

f) Nhận danh sách đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng đến hạn phải đóng (mẫu D08a-TS ban hành kèm theo Quyết định 1111/QĐ-BHXH) gửi đến người tham gia để tuyên truyền, vận động người tham gia tiếp tục tham gia BHYT và đôn đốc người tham gia BHXH tự nguyện đóng tiền theo phương thức đăng ký.

g) Hằng tháng, đối chiếu biên lai thu tiền và số tiền đã thu với Bưu điện huyện (mẫu C17-TS ban hành kèm theo Quyết định 1111/QĐ-BHXH)

3.3. Bưu điện huyện

a) Nhận, tổng hợp hồ sơ, số tiền đã thu từ các nhân viên bưu điện tại Điểm thu nộp cho BHXH huyện trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhân viên bưu điện tại Điểm thu thu tiền của người tham gia. Phương thức nộp có thể bằng tiền mặt trực tiếp tại BHXH huyện hoặc nộp vào tài khoản chuyên thu của BHXH huyện tại ngân hàng hoặc kho bạc nhà nước (danh sách cụ thể tại phụ lục 02 kèm theo Hợp đồng này).

b) Nhận sổ BHXH, thẻ BHYT từ BHXH huyện chuyển cho các nhân viên bưu điện tại Điểm thu để trả người tham gia trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận tại cơ quan BHXH.

c) Nhận danh sách đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng đến hạn phải đóng (mẫu D08a-TS) từ BHXH huyện chuyển cho nhân viên bưu điện tại Điểm thu để gửi đến người tham gia đơn đốc đóng tiền trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận tại BHXH huyện.

d) Hằng tháng, căn cứ bảng đối chiếu biên lai thu tiền (mẫu C17-TS) của các Điểm thu, lập bảng kê thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện, đối chiếu, xác nhận với BHXH huyện, gửi Bưu điện tỉnh để làm căn cứ thanh toán phí dịch vụ (mẫu Bảng kê tại phụ lục 03 kèm theo hợp đồng này).

3.4. BHXH huyện

a) Nhận, kiểm tra hồ sơ của người tham gia từ Bưu điện huyện; hướng dẫn Bưu điện nộp tiền tại ngân hàng, kho bạc hoặc nộp trực tiếp tại cơ quan BHXH và thực hiện ghi giấy hẹn.

b) Thực hiện quy trình thu, cấp sổ BHXH, thẻ BHYT theo quy định tại Quyết định số 1111/QĐ-BHXH.

c) Trả sổ BHXH trong thời hạn 07 ngày; trả thẻ BHYT trong thời hạn 04 ngày cho Bưu điện huyện kể từ ngày nhận đủ tiền và hồ sơ hợp lệ.

d) Trước ngày 15 hằng tháng, cung cấp danh sách đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng đến hạn phải đóng (mẫu D08a-TS) cho Bưu điện để tuyên truyền, vận động và đơn đốc người tham gia đóng tiền.

e) Hằng tháng, căn cứ bảng đối chiếu biên lai thu tiền (mẫu C17-TS), đối chiếu, xác nhận bảng kê thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện, gửi BHXH tỉnh để làm căn cứ thanh toán phí dịch vụ (mẫu Bảng kê tại phụ lục 03 kèm theo hợp đồng này).

Điều 7: Phí dịch vụ

1. Mức phí dịch vụ Bên B được hưởng là:

1.1. Đối với BHXH tự nguyện: 4% trên tổng số tiền mà Bên B thực thu được từ người tham gia qua hệ thống bưu điện và đã được chuyển cho Bên A.

1.2. Đối với BHYT của đối tượng tự đóng: 4% trên tổng số tiền mà Bên B thực thu được từ người tham gia qua hệ thống bưu điện và đã được chuyển cho Bên A.

2. Mức phí này có thể được xem xét điều chỉnh khi có sự điều chỉnh của các chính sách, quy định liên quan của Nhà nước hoặc khi một Bên có yêu cầu điều chỉnh bằng văn bản.

Điều 8: Thanh toán phí dịch vụ

1. Hằng tháng, căn cứ bảng kê thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện đã được BHXH huyện và Bưu điện huyện đối chiếu, xác nhận, Bưu điện tỉnh lập bảng tổng hợp thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua Bưu điện của toàn tỉnh có chi tiết theo từng huyện; tính phí dịch vụ gửi BHXH tỉnh (mẫu Bảng tổng hợp tại phụ lục 04 kèm theo hợp đồng này).

2. BHXH tỉnh kiểm tra, đối chiếu và xác nhận bảng tổng hợp thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua Bưu điện của toàn tỉnh.

3. Căn cứ bảng tổng hợp thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua Bưu điện của toàn tỉnh đã được BHXH tỉnh xác nhận, Bưu điện tỉnh phát hành hoá đơn giá trị gia tăng thu phí dịch vụ cho BHXH tỉnh theo quy định.

4. BHXH tỉnh chuyển tiền phí dịch vụ vào tài khoản của Bưu điện tỉnh trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Điều 9: Quyền và trách nhiệm của Bên A

1. Quyền của Bên A

1.1. Kiểm tra, giám sát Bưu điện tỉnh, các Bưu điện huyện và Điểm thu tổ chức thực hiện cung ứng dịch vụ thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng theo đúng quy định của BHXH Việt Nam và các quy định tại Hợp đồng này.

1.2. Yêu cầu Bưu điện tỉnh bồi thường thiệt hại nếu để xảy ra mất tiền trong quá trình tổ chức thực hiện thu hoặc bồi thường quyền lợi cho người tham gia khi để xảy ra sai sót do lỗi của Bưu điện (nếu có).

2. Trách nhiệm của Bên A

2.1. Trách nhiệm của BHXH tỉnh

a) Phối hợp với Bưu điện tỉnh:

- Báo cáo Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trương của Chính phủ về việc thực hiện thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng trên địa bàn tỉnh qua hệ thống bưu điện.

- Tổ chức triển khai công tác thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện trên địa bàn tỉnh theo các quy định tại Hợp đồng cung ứng dịch vụ thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện giữa BHXH Việt Nam với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam và các nội dung thoả thuận tại Hợp đồng này.

b) Tuyên truyền về việc thực hiện thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng trên địa bàn tỉnh qua hệ thống bưu điện.

c) Tập huấn quy trình, nghiệp vụ thu, cấp sổ BHXH, thẻ BHYT cho đội ngũ nhân viên bưu điện theo quy định; Đào tạo, bồi dưỡng, cấp thẻ Đại lý thu cho nhân viên bưu điện đã qua lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo đúng quy định của cơ quan BHXH.

d) Giao chỉ tiêu phát triển người tham gia cho Bưu điện tỉnh.

e) Hằng quý, căn cứ chỉ tiêu phát triển người tham gia, cấp biên lai thu tiền cho Bưu điện tỉnh.

g) Hướng dẫn BHXH huyện tổ chức triển khai công tác thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện theo hướng dẫn của BHXH Việt Nam và các nội dung thoả thuận tại Hợp đồng này.

h) Thông báo kịp thời cho Bưu điện tỉnh những thay đổi về chính sách, chế độ; những quy định nghiệp vụ của cơ quan BHXH liên quan đến hoạt động thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng.

i) Kiểm tra việc thực hiện quy trình, nghiệp vụ thu; sử dụng biên lai thu tiền; sổ sách, chứng từ, báo cáo; sổ BHXH, thẻ BHYT, tiền đóng BHXH, BHYT và các vấn đề liên quan đến trách nhiệm của Bưu điện theo định kỳ hoặc đột xuất.

k) Thanh toán phí dịch vụ cho bên B kịp thời theo quy định tại Điều 8 Hợp đồng này.

l) Thực hiện chế độ báo cáo, sơ tổng kết công tác thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện trên địa bàn.

2.2. Trách nhiệm của BHXH huyện

a) Phối hợp với Bưu điện huyện tổ chức triển khai cung ứng dịch vụ thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện.

b) Theo dõi, đơn đốc Bưu điện nộp hồ sơ, số tiền đã thu cho cơ quan BHXH; trả sổ BHXH, thẻ BHYT, thông báo cho người tham gia biết trước đến hạn phải đóng tiền.

c) Kiểm tra, giám sát hoạt động của các Điểm thu; cùng Bưu điện huyện hỗ trợ, giải quyết kịp thời các vướng mắc trong quá trình thực hiện cung ứng dịch vụ.

d) Cung cấp đầy đủ, kịp thời các văn bản quy định của cơ quan BHXH, các biểu mẫu, biên lai thu tiền, chứng từ cần thiết có liên quan cho Bưu điện.

e) Cấp sổ BHXH, thẻ BHYT giao kịp thời cho Bưu điện huyện sau khi đã nhận đủ tiền và hồ sơ của người tham gia.

g) Thực hiện chế độ báo cáo, sơ tổng kết công tác thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện trên địa bàn.

Điều 10: Quyền và trách nhiệm Bên B

1. Quyền của Bên B

1.1. Được cung cấp các văn bản, tài liệu nghiệp vụ, các thông tin liên quan để thực hiện công tác thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng theo yêu cầu của Hợp đồng này.

1.2. Được tham dự các chương trình đào tạo, tập huấn, lớp bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ do cơ quan BHXH tổ chức; được BHXH tỉnh cấp Thẻ thu để thực hiện nhiệm vụ; được khen thưởng theo quy định của cơ quan BHXH.

1.3. Được hưởng phí dịch vụ do cơ quan BHXH chi trả theo quy định tại Điều 7 Hợp đồng này.

2. Trách nhiệm của Bên B

2.1 Trách nhiệm của Bưu điện tỉnh

a) Chịu trách nhiệm toàn diện việc cung ứng dịch vụ thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện trên địa bàn tỉnh theo các quy định tại Hợp đồng cung ứng dịch vụ thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện giữa BHXH Việt Nam với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam và các nội dung thoả thuận tại Hợp đồng này.

b) Giao chỉ tiêu phát triển người tham gia cho các đơn vị trực thuộc Bưu điện tỉnh trên cơ sở kế hoạch BHXH tỉnh giao và điều kiện thực tế của từng huyện, xã;

c) Quản lý, sử dụng và phân phối biên lai thu tiền trong nội bộ Bưu điện tỉnh, hằng tháng tổng hợp và báo cáo tình hình sử dụng biên lai thu tiền với BHXH tỉnh.

d) Đảm bảo các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện cung ứng dịch vụ thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng theo yêu cầu của cơ quan BHXH và quy định của pháp luật.

e) Phối hợp với BHXH tỉnh tổ chức tập huấn quy trình, nghiệp vụ thu, cấp sổ BHXH, thẻ BHYT cho đội ngũ nhân viên bưu điện theo quy định.

g) Phối hợp với BHXH tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền về việc thực hiện thí điểm thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng trên địa bàn tỉnh qua hệ thống bưu điện.

h) Phối hợp với BHXH tỉnh định kỳ sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm công tác thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện trên địa bàn tỉnh.

2.2. Trách nhiệm của Bưu điện huyện

a) Tổ chức triển khai cung ứng dịch vụ thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng theo phương án đã được phê duyệt, đảm bảo đúng các quy định của cơ quan BHXH và các nội dung thoả thuận tại Hợp đồng này

b) Khảo sát tình hình dân cư, xác định số đối tượng tiềm năng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng; thực hiện các biện pháp tuyên truyền, vận động hiệu quả để thực hiện kế hoạch được giao.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các Điểm thu thực hiện quy trình nghiệp vụ cung ứng dịch vụ thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng theo quy định của cơ quan BHXH và các quy định tại Điều 6 Hợp đồng này.

d) Thông tin, giải thích cho người tham gia hiểu, nắm được các quy định, thủ tục tham gia; quyền lợi, chế độ BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng. Phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của người tham gia với cơ quan BHXH.

e) Phối hợp với BHXH huyện định kỳ sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm công tác thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng qua hệ thống bưu điện trên địa bàn huyện.

Điều 11: Trách nhiệm về vi phạm hợp đồng

1. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi không thực hiện đúng các Điều, Khoản trong Hợp đồng này và các quy định của pháp luật.

b) Bồi thường mọi thiệt hại do lỗi của cơ quan BHXH gây ra.

2. Bưu điện tỉnh

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi không thực hiện đúng các Điều, Khoản trong Hợp đồng này và các quy định của pháp luật.

b) Chịu trách nhiệm khi đơn vị, cá nhân trực thuộc Bưu điện tỉnh trong quá trình tổ chức thực hiện thu để xảy ra mất tiền dù bất kỳ trường hợp nào do nguyên nhân chủ quan hay khách quan phải thu hồi, bồi hoàn ngay cho người tham gia hoặc cơ quan BHXH; Trường hợp đơn vị, cá nhân trực thuộc Bưu điện tỉnh làm thất lạc sổ BHXH, thẻ BHYT của người tham gia phải chịu kinh phí cấp lại sổ, thẻ và bồi thường quyền lợi bảo hiểm cho người tham gia (nếu có).

c) Bồi thường mọi thiệt hại do lỗi của Bưu điện gây ra.

Điều 12: Phạt khi vi phạm hợp đồng

Nếu một trong hai Bên vi phạm hợp đồng, tùy theo mức độ và hình thức vi phạm sẽ bị phạt theo quy định của pháp luật.


Điều 13: Điều chỉnh hợp đồng

1. Hợp đồng được điều chỉnh trong các trường hợp sau:

1.1. Thay đổi các căn cứ pháp lý.

1.2. Thay đổi cơ chế, chính sách, các quy định về thu BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng của Nhà nước.

1.3. Thay đổi về các điều khoản trong hợp đồng giữa Bảo hiểm xã hội Việt Nam với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam

2. Nguyên tắc điều chỉnh hợp đồng 

Nếu một trong các Bên có nhu cầu sửa đổi hoặc bổ sung hợp đồng thì hai Bên cùng bàn bạc, thoả thuận nội dung điều chỉnh và được lập thành văn bản do đại diện cấp có thẩm quyền của các bên xác nhận.

Điều 14: Chấm dứt hợp đồng

Hợp đồng sẽ bị chấm dứt trong những trường hợp sau:

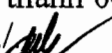
1. Xảy ra sự kiện bất khả kháng kéo dài làm cho việc tiếp tục thực hiện hợp đồng không mang lại lợi ích cho các Bên.
2. Theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
3. Một trong hai Bên vi phạm hợp đồng từ 02 lần trở lên.
4. Một trong hai Bên có yêu cầu chấm dứt hợp đồng bằng văn bản gửi cho Bên kia trước thời điểm chấm dứt hợp đồng ít nhất 02 tháng.
5. Chấm dứt Hợp đồng giữa Bảo hiểm xã hội Việt Nam với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam

Điều 15: Cam kết chung

1. Hai Bên cam kết thực hiện đúng các Điều, khoản của Hợp đồng này và những quy định của pháp luật, tự chịu trách nhiệm pháp lý đối với tất cả hành vi của pháp luật để không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của Bên kia.
2. Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được các Bên giải quyết thông qua thương lượng và hoà giải trên tinh thần hợp tác.
3. Trường hợp hoà giải và thương lượng không đạt kết quả thì tranh chấp sẽ được đưa ra Toà án nhân dân nơi có trụ sở của BHXH tỉnh xảy ra tranh chấp để giải quyết.

Điều 16: Điều khoản thi hành

1. Các Bên phải có nghĩa vụ chấp hành Hợp đồng này, trong quá trình thực hiện phải có trách nhiệm hỗ trợ, hợp tác với nhau.
2. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2014 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015 và sẽ tự động gia hạn theo từng năm nếu hai bên không có thoả thuận nào khác.
3. Tất cả các thông báo, trao đổi giữa hai bên theo Hợp đồng phải được lập thành văn bản gửi đến bên kia theo địa chỉ nêu trên bằng công văn.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản gốc bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản. / 

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Phụ lục 01

**DANH SÁCH ĐỊA BÀN QUẬN, HUYỆN
TỔ CHỨC THU BHXH TỰ NGUYỆN, BHYT CỦA ĐỐI TƯỢNG TỰ ĐÓNG
QUA HỆ THỐNG BƯU ĐIỆN**

*(Kèm theo hợp đồng số:, ký ngày ... tháng ... năm
giữa Bảo hiểm Xã hội tỉnh ... và Bưu điện tỉnh ...)*

TT	Tên địa bàn	Ghi chú

BƯU ĐIỆN TỈNH ...

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH 

Phụ lục 02

**DANH SÁCH, SỐ HIỆU TÀI KHOẢN CHUYỂN THU CỦA BHXH HUYỆN
THU BHXH TỰ NGUYỆN, BHYT CỦA ĐỐI TƯỢNG TỰ ĐÓNG QUA BƯU ĐIỆN**

(Kèm theo hợp đồng số:, ký ngày ... tháng ... năm
giữa Bảo hiểm Xã hội tỉnh ... và Bưu điện tỉnh ...)

TT	Tên đơn vị	Số hiệu tài khoản	Tên tài khoản	Nơi mở tài khoản	Ghi chú
1	BHXH huyện...				
2					

BƯU ĐIỆN TỈNH ...

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH 

Phụ lục 03

**MẪU BẢNG KÊ THU BHXH, BHYT CỦA ĐỐI TƯỢNG TỰ ĐÓNG QUẢ HỆ THỐNG BƯU ĐIỆN
TẠI BƯU ĐIỆN HUYỆN**

(Kèm theo hợp đồng số: , ký ngày ... tháng ... năm
giữa Bảo hiểm Xã hội tỉnh ... và Bưu điện tỉnh ...)


BƯU ĐIỆN TỈNH.....
Bưu điện huyện.....

BẢNG KÊ THU BHXH TỰ NGUYỆN, BHYT CỦA ĐỐI TƯỢNG TỰ ĐÓNG QUẢ HỆ THỐNG BƯU ĐIỆN

Tháng.....năm.....

Mẫu BHTN1.1

STT	Điểm thu	BHXH		BHYT		Tổng số	
		Số người	Số tiền	Số người	Số tiền	Số người	Số tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (3) + (5)	(8) = (4) + (6)
1							
2							
3							
	Tổng						

....., ngày tháng năm 

XÁC NHẬN CỦA BHXH HUYỆN

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 04

**MẪU BẢNG KÊ TỔNG HỢP THU BHXH, BHYT CỦA ĐỐI TƯỢNG TỰ ĐÓNG QUA HỆ THỐNG BƯU ĐIỆN
TẠI BƯU ĐIỆN TỈNH**

(Kèm theo hợp đồng số:, ký ngày ... tháng ... năm
giữa Bảo hiểm Xã hội tỉnh ... và Bưu điện tỉnh ...)

TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM
BƯU ĐIỆN TỈNH.....

**BẢNG TỔNG HỢP THU BHXH TỰ NGUYỆN, BHYT CỦA ĐỐI TƯỢNG TỰ ĐÓNG QUA HỆ THỐNG BƯU
ĐIỆN**

Tháng.....năm.....

Mẫu BHYT1.2

STT	Tên đơn vị	BHXH			BHYT			Tổng số	
		Số người	Số tiền	Phí dịch vụ	Số người	Số tiền	Phí dịch vụ	Số tiền thu	Tổng số phí dịch vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(4)+(7)	(10)=(5)+(8)
1	BĐH A								
2	BĐH B								
3								
	Tổng								

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)